|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****TỈNH LÀO CAI**Số: 30/2020/QĐ-UBND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lào Cai, ngày 23 tháng 10 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

 *Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

 *Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

 *Căn cứ Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 618 /TTr- SNV ngày 14 tháng 10 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2020.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ Nội vụ; - TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- TT. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;- Các Ban:Tổ chức, Kiểm tra, Tuyên giáo, Dân vận, Nội chính Tỉnh ủy; - Các Ban HĐND tỉnh; - Như Điều 3 QĐ; - Sở Nội vụ (03b); - TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- Công báo tỉnh; - Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh; - Lưu VT, NC2 | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH**(Đã ký)**Đặng Xuân Phong** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÀO CAI**SỞ NỘI VỤ**Số: /TTr-SNV | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Lào Cai, ngày tháng năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quan trong thời gian thực hiện nhiệm vụ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015, thực hiện Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác, Sở Nội vụ xin trình Uỷ ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quan trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, như sau*:*

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở pháp lý:**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố;

 - Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác;

 Các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

**2. Sự cần thiết ban hành**:

Thực hiện Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND), Uỷ ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND).Tuy nhiên, ngày 06/12/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ban hành quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND) thay thế Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND, do đó, nội dung của Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, mặt khác, nội dung của Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND đã quy định cụ thể các nội dung về về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác và không phân cấp cho UBND tỉnh ban hành văn bản quy định chi tiết. Từ lý do nêu trên, Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh ban hành ***Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quan trong thời gian thực hiện nhiệm vụ***.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Mục đích**

Việc bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND do Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành để các cơ quan, đơn vịtrên địa bàn tỉnh có cơ sở, thống nhất trong việc thực hiện các quy định hiện hành về người hoạt động không chuyên trách và các chế độ, chính sách khác có liên quan trên địa bàn tỉnh.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND do UBND tỉnh ban hành phải phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Thực hiện Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách khác;

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan soạn thảo dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ

Ngày 25/9/2020, Sở Nội vụ đã ban hành văn bản số 1046/SNV-XDCQ gửi các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố góp ý đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định. Toàn bộ nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ (tại địa chỉ ……..)

2. Kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, Quyết định

a) Đối với cơ quan liên quan:…… cơ quan nhất trí với nội dung dự thảo. Bên cạnh đó, một số ý kiến chỉnh sửa câu từ và hình thức dự thảo…….

b) Đối với việc tổ chức lấy ý kiến người dân trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ:….

3. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan và người dân, Sở Nội vụ đã rà soát và hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định và gửi hồ sơ dự thảo Quyết định đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định. Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số ..../BC-STP ngày ..../…./2020 về việc thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các đại biểu, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, Quyết định.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH:**

Dự thảo Quyết định gồm có 03 Điều, cụ thể như sau:

**1. Điều 1:** Bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

**2. Điều 2.** Hiệu lực thi hành

**3. Điều 3.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 về số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ đối với lực lượng công an, dân quân trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, Sở Nội vụ xin kính trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(*Xin gửi kèm theo dự thảo Quyết định)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như kính gửi;- GĐ,PGĐ (Ô. Thái);- Lưu: VT, XDCQ.  | **KT.GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Mạc Quốc Thái** |